

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 29 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 29 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước
về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý
của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH 12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 113/TTr-SCT ngày 26 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, kiểm tra và giám sát việc tổ chức thực hiện nội dung Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT.Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư Pháp (tự kiểm tra);
- TT Công báo - Tin học (đăng công báo);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (Duy-032)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Minh Chiến

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc
trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2018/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh các thực phẩm nói trên; cơ sở không thực hiện công đoạn sản xuất nhưng kinh doanh nhiều loại thực phẩm thuộc quyền quản lý của từ 02 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên, trừ trường hợp là chợ đầu mối, đấu giá nông sản; các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích.

3. Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân công quản lý

1. Trên cơ sở các quy định của Luật An toàn thực phẩm và bảo đảm phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo sự tập trung, thống nhất, toàn diện trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Đảm bảo nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Đảm bảo tính khoa học, đầy đủ và khả thi.



Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP VÀ TRÁCH NHIỆM

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 4. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện)

Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn, đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; sản xuất, kinh doanh không có địa điểm cố định; sơ chế nhỏ lẻ; kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn; sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm kinh doanh thức ăn đường phố do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện các chính sách, kế hoạch, đề án, văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Kinh tế là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn, có nhiệm vụ thực hiện việc tiếp nhận bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm do các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Điều 4 của Quy định này thực hiện cam kết.

3. Tổ chức truyền thông, giáo dục kiến thức thực hành đúng về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quy định này.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (trước ngày 10 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 10 tháng 12 đối với báo cáo năm) hoặc đột xuất tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo phân cấp tại Quy định này, gửi về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

1. Thực hiện các nội dung của Quy định này và các điều kiện về bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Chấp hành thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương theo quy định.

3. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin có liên quan đến sản phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

4. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật về an toàn thực phẩm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

Đối với những Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được Sở Công Thương cấp cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ đang còn hiệu lực, được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong giấy.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Giao Sở Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy định này, báo cáo định kỳ (*trước ngày 15 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 15 tháng 12 đối với báo cáo năm*) hoặc đột xuất tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Renel

Lê Minh Chiến